

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THẦN KHÊ

-----***-----

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa
bản xã Thần Khê năm 2026**

(Tài liệu dự thảo xin ý kiến)

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ THẦN KHÊ

Số: /QĐ-UBND

DỰ THẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thần Khê, ngày 01 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thần Khê
năm 2026****ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THẦN KHÊ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn;

Căn cứ Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026; Phương án tổng thể.....

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số/TTr-VHXH, ngày 29/5/2026 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Thần Khê năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thần Khê năm 2026 (có Đề án kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; Thủ trưởng các phòng, ban, ngành có liên quan; Các ông, bà Trưởng thôn trên địa bàn xã Thần Khê chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ tỉnh (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy (để báo cáo);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đảng ủy UBND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban thuộc xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

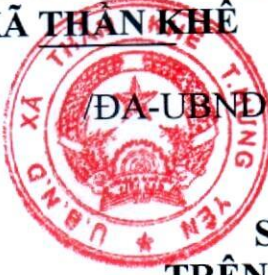
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH****Trần Xuân Điền**

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẦN KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐA-UBND

Thần Khê, ngày tháng năm 2026



**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THẦN KHÊ NĂM 2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026; Phương án số /PA-UBND ngày tháng.....năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Thần Khê xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã năm 2026 như sau:

Phần I

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN**

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
2. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;
3. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
6. Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

7. Công văn số 2829/UBND-NC, ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ;

8. Phương án số /PA-UBND ngày tháng.....năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026;

9. Căn cứ Kết luận số 03-KL/ĐU, ngày 06/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về lãnh đạo, chỉ đạo sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thần Khê năm 2026.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên thuộc châu thổ đồng bằng Bắc Bộ được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025. Theo đó, xã Thần Khê được sắp xếp nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 xã cũ gồm Bắc Sơn, Đông Đô, Tây Đô, Chi Lăng với tổng diện tích tự nhiên 20,39 km², quy mô dân số 28.898 người¹, với 25 cơ sở thôn; 40 tổ chức đảng và 1.215 đảng viên.

Hiện nay, có 09 thôn có số quy mô dân số đạt từ 400 hộ gia đình trở lên; có 16 thôn có quy mô số hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định 400 hộ gia đình; như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô quá nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

Trong gần 01 năm qua, 25 thôn trên địa bàn xã Thần Khê đã từng bước được củng cố, góp phần quan trọng trong việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Tuy nhiên qua rà soát thực tế có 16/25 thôn có quy mô số hộ chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định; địa bàn dân cư phân tán, không đồng đều; công tác quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ thôn còn gặp khó khăn; hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Bên cạnh đó, yêu cầu tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; thực hiện các quy định của Trung ương và của tỉnh về tiêu chuẩn quy mô thôn; đồng thời phục vụ tốt hơn nhu cầu sinh hoạt, đi lại, sản xuất của nhân dân đặt ra yêu cầu cần thiết phải tiến hành sắp xếp lại các thôn trên địa bàn.

Việc sắp xếp các thôn nhằm mục tiêu: Bảo đảm quy mô dân số, số hộ phù hợp theo quy định, tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn. Thuận lợi cho công tác quản lý Nhà nước và tổ chức các phong

¹. Số liệu đến ngày 15/5/2026

trào tại địa phương, phát huy hiệu quả nguồn lực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới. Đáp ứng nguyện vọng và tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

Phần II

HIỆN TRẠNG THÔN CỦA XÃ THẦN KHÊ

1. Hiện trạng về tổ chức thôn

Xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên thuộc châu thổ đồng bằng Bắc Bộ có tổng diện tích 20,39 km², quy mô dân số 28.898 người, 9.297 hộ phân bố tại 25 cơ sở thôn.

1.1. Số lượng thôn trên địa bàn xã: 25 cơ sở thôn.

1.2. Số hộ gia đình của các thôn trên địa bàn xã: 9.297 hộ.

1.3. Số dân của các thôn trên địa bàn xã: 28.898 người.

2. Số lượng thôn không thực hiện sắp xếp

Tổng số: 9 thôn, trong đó:

- Số thôn đủ tiêu chuẩn theo quy định: 9 thôn gồm:

STT	Thôn	Tổng số hộ	Tổng số dân	Dự kiến điểm đặt NVH thôn	Dự kiến tên mới	Ghi chú
1	Quyết Tiến (Bắc Sơn)	416	1.345	Quyết Tiến (Bắc Sơn)	Quyết Tiến	Đủ tiêu chuẩn
2	Minh Đức	574	1.457	Minh Đức		Đủ tiêu chuẩn
3	Tân Dân	484	1.512	Tân Dân		Đủ tiêu chuẩn
4	Mậu Lâm	571	1.745	Mậu Lâm		Đủ tiêu chuẩn
5	Chí Linh	505	1.535	Chí Linh		Đủ tiêu chuẩn
6	Đồng Phú	478	1.459	Đồng Phú		Đủ tiêu chuẩn
7	Đồng Đô Kỳ	639	1.972	Đồng Đô Kỳ		Đủ tiêu chuẩn
8	Hữu Đô Kỳ	609	1.871	Hữu Đô Kỳ		Đủ tiêu chuẩn
9	Trần Phú (Chi Lăng)	403	1.275	Trần Phú (Chi Lăng)	Trần Phú	Đủ tiêu chuẩn

- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn nhưng không sắp xếp do có yếu tố đặc thù (giải trình rõ lý do, sự cần thiết và căn cứ đề xuất không thực hiện sắp xếp): 0 thôn

(Số liệu chi tiết tại phụ lục 1A, 1B, 1C kèm theo Đề án)

3. Số lượng thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

-Số thôn chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 16 thôn, gồm:

STT	Tên thôn	Quy mô số hộ gia đình		Số dân	Ghi chú
		Quy mô số hộ gia đình (hộ)	Tỷ lệ so với tiêu chuẩn (%)		
1	Thăng Long	173	43,25	542	
2	Cộng Hòa	367	91,75	1196	
3	Quang Trung	216	54	674	
4	Trần Phú (Tây Đô)	189	47,25	638	
5	Mỹ Thịnh	378	94,5	1114	
6	Đa Phú	150	37,5	434	
7	Nội Thôn	369	92,25	1097	
8	Kênh Thôn	335	83,75	1035	
9	Duyên Trường	363	90,75	1153	
10	Khánh Lai	308	77	937	
11	Quyết Thắng	335	83,75	1145	
12	Minh Khai	317	79,25	1059	
13	Thống Nhất	282	70,5	953	
14	Tiền Phong	313	78,25	1047	
15	Quyết Tiến (Chi Lăng)	205	51,25	645	
16	Tân Tiến	318	79,5	1058	

- Số thôn sau khi tổ chức sắp xếp lại: 08 thôn gồm:

STT	Thôn	Tổng số hộ	Tổng số dân	Dự kiến điểm đặt NVH thôn	Dự kiến tên thôn mới	Lý do đặt tên
1	Thăng Long và Cộng Hòa	540	1.738	Cộng Hòa	Bắc Sơn	Lấy tên gọi của xã Bắc Sơn cũ, đồng thời ghi dấu của cuộc khởi nghĩa cách mạng dành chính quyền

STT	Thôn	Tổng số hộ	Tổng số dân	Dự kiến điểm đặt NVH thôn	Dự kiến tên thôn mới	Lý do đặt tên
						<i>về tay nhân dân</i>
2	Quang Trung và Trần Phú (Tây Đô)	405	1.312	Quang Trung	Quang Trung	<i>Tên gọi của vua Quang Trung gắn với chiến thắng đại phá quân Thanh bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.</i>
3	Mỹ Thịnh, và Đa Phú	528	1.548	Đa Phú	Phú Mỹ	<i>Phú Mỹ là tên gọi Hợp tác xã nông nghiệp bậc thấp và bậc cao Phú Mỹ của xã Tây Đô trong giai đoạn 1954–1965, một chủ trương lớn được Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo nhằm phát triển sản xuất, nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.</i>
4	Nội Thôn và Kênh Thôn	704	2.132	Kênh Thôn	Tây Đô	<i>Lấy tên gọi của xã Tây Đô cũ (Đây là 02 thôn trung tâm của xã Tây Đô trước đây)</i>
5	Duyên Trường và	671	2.090	Duyên Trường	Khánh Duyên	<i>Tên gọi của HTX Khánh Duyên</i>

STT	Thôn	Tổng số hộ	Tổng số dân	Dự kiến điểm đặt NVH thôn	Dự kiến tên thôn mới	Lý do đặt tên
	Khánh Lai					<i>giai đoạn 1946-1965 (HTX nhỏ thuộc xã Tây Đô cũ). Đây là chủ trương lớn do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng và chỉ đạo thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.</i>
6	Quyết Thắng và Minh Khai	652	2.204	Minh Khai	Chi Lăng	<i>Lấy tên gọi của xã Chi Lăng cũ, địa phương có truyền thống văn hóa làng xã lâu đời</i>
7	Thống Nhất và Tiên Phong	595	2.000	Tiên Phong	Thống Nhất	<i>Tên gọi từ năm 1946, lúc đó chỉ có 02 thôn Thống Nhất, Quyết Tiến và 2 trại lẻ (Quéch và Gò), thuộc Tổng Y Đùn, phủ Tiên Hưng</i>
8	Quyết Tiến (Chi Lăng) và Tân Tiến	523	1.703	Quyết Tiến (Chi Lăng)	Tân Tiến	- Tránh trùng với tên Quyết Tiến ở xã Bắc Sơn cũ đã được giữ lại. - Tên Tân Tiến rất hay và có ý nghĩa đổi mới, phát triển không ngừng

- Số thôn giải thể do sắp xếp, tổ chức lại thôn: 0 thôn

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ THẦN KHÊ

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

1. Sắp xếp lại 16 thôn

1.1. Sắp xếp toàn bộ thôn Thăng Long và Cộng Hòa.

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Bắc Sơn
- Lý do đặt tên: Lấy tên gọi của xã Bắc Sơn cũ, đồng thời ghi dấu của cuộc khởi nghĩa cách mạng dành chính quyền về tay nhân dân.
- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 540 hộ gia đình với 1.738 nhân khẩu.
- Các thôn liền kề: Quyết Tiến (Bắc Sơn)
- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Cộng Hòa cũ.
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

1.2. Sắp xếp toàn bộ thôn Quang Trung và Trần Phú (Tây Đô).

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Quang Trung.
- Lý do đặt tên: Tên gọi của vua Quang Trung gắn với chiến thắng đại phá quân Thanh bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc.
- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 405 hộ gia đình với 1.312 nhân khẩu.
- Các thôn liền kề: Đa Phú và Mậu Lâm
- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Quang Trung cũ.
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

1.3. Sắp xếp toàn bộ thôn Mỹ Thịnh và Đa Phú

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Phú Mỹ.
- Lý do đặt tên: Tên gọi của HTX Phú Mỹ giai đoạn 1946-1965 (HTX cấp thấp thuộc xã Tây Đô cũ). Đây là chủ trương lớn do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng và chỉ đạo thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.
- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 528 hộ gia đình với 1.548 nhân khẩu.

- Các thôn liền kề: Nội Thôn, Kênh Thôn
- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Đa Phú cũ.
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

1.4. Sắp xếp toàn bộ thôn Nội Thôn và Kênh Thôn

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Tây Đô
- Lý do đặt tên: Lấy tên gọi của xã Tây Đô cũ (Đây là 02 thôn trung tâm của xã Tây Đô trước đây)
- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 704 hộ gia đình với 2.132 nhân khẩu.
- Các thôn liền kề: Mỹ Thịnh, Quang Trung và Quyết Thắng
- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Kênh Thôn cũ.

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

1.5. Sắp xếp toàn bộ thôn Duyên Trường và Khánh Lai

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Khánh Duyên
- Lý do đặt tên: Tên gọi của HTX Khánh Duyên giai đoạn 1946-1965 (HTX nhỏ thuộc xã Tây Đô cũ). Đây là chủ trương lớn do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng và chỉ đạo thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.
- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 671 hộ gia đình với 2.090 nhân khẩu.
- Các thôn liền kề: Hữu Đô Kỳ và thôn Nội Thôn.
- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Duyên Trường cũ.

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

1.6. Sắp xếp toàn bộ thôn Quyết Thắng và Minh Khai

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Chi Lăng
- Lý do đặt tên: Lấy tên gọi của xã Chi Lăng cũ, địa phương có truyền thống văn hóa làng xã lâu đời

- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 652 hộ gia đình với 2.204 nhân khẩu.

- Các thôn liền kề: Tiên Phong và Trần Phú (Chi Lăng)

- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Minh Khai cũ.

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

1.7. Sắp xếp toàn bộ thôn Thống Nhất và Tiên Phong

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Thống Nhất

- Lý do đặt tên: Tên gọi từ năm 1946, lúc đó chỉ có 02 thôn Thống Nhất, Quyết Tiến và 2 trại lẻ (Quếch và Gòi), thuộc Tổng Y Đùn, phủ Tiên Hưng

- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 595 hộ gia đình với 2.000 nhân khẩu.

- Các thôn liền kề: Quyết Thắng, Minh Khai

- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Tiên Phong cũ.

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

1.8. Sắp xếp toàn bộ thôn Quyết Tiến (Chi Lăng) và Tân Tiến

- Tên gọi của thôn sau khi sắp xếp là: Tân Tiến

- Lý do đặt tên:

+ Tránh trùng với tên Quyết Tiến ở xã Bắc Sơn cũ đã được giữ lại.

+ Tên Tân Tiến rất hay và có ý nghĩa đổi mới, phát triển không ngừng

- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: 523 hộ gia đình với 1.717 nhân khẩu.

- Các thôn liền kề: Minh Khai, Thống Nhất

- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: thôn Quyết Tiến (Chi Lăng) cũ.

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

2. Tách hộ dân tại thôn A về thôn B: Không

- Lý do: Không

- Tên gọi của các thôn sau khi sắp xếp là: Không

- Quy mô dân số của thôn sau khi sắp xếp gồm: Không
- Các thôn liền kề: Không
- Nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Không
- Các điều kiện khác: Không

(có phụ lục 2A, 2B kèm theo Đề án)

II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ

Trước khi sắp xếp xã có 25 thôn. Sau khi sắp xếp, xã còn 17 thôn giảm 08 thôn.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA HOẠT ĐỘNG, CÁC CHỨC DANH KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN

1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức sau sắp xếp thôn(*tổ chức thôn sau sắp xếp bao gồm: 01 Bí thư Chi bộ; 01 Trưởng thôn; 01 Trưởng Ban công tác Mặt trận; Các chi hội đoàn thể thực hiện kiện toàn theo quy định...*)

Việc kiện toàn các chức danh ở các cơ sở thôn sau sắp xếp đề xuất như sau:

- Đề nghị Đảng ủy xây dựng Phương án sắp xếp kiện toàn chi bộ thôn, chức danh Bí thư, Phó bí thư chi bộ và chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội kiện toàn bộ máy và chức danh trưởng ban công tác mặt trận, các chức danh chi hội, chi đoàn đối với các thôn sau sắp xếp theo quy định.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc có Phương án sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, các chức danh Trưởng Ban công tác mặt trận và các chức danh chi hội, chi đoàn đối với các thôn sau sắp xếp theo quy định.

- Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và tiêu chuẩn, số lượng chức danh Trưởng thôn sau sắp xếp UBND xã sẽ thực hiện quy trình bổ nhiệm hoặc chỉ định chức danh Trưởng thôn đảm bảo số lượng, chất lượng theo quy định.

2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp(*nguyên tắc bố trí; phương án cụ thể theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới; tổng số người hoạt động trước sắp xếp; số tiếp tục bố trí; số lượng dôi dư sau sắp xếp....*)

Việc bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách và các lực lượng tại thôn sau sáp nhập được thực hiện theo nguyên tắc tinh gọn bộ máy và kế thừa. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở mỗi thôn được bố trí tối đa không quá 03 người (gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, và Trưởng Ban công tác Mặt trận). Các phương án sắp xếp và giải quyết chế độ chi tiết như sau:

2.1. Sắp xếp người hoạt động không chuyên trách

Khuyến khích áp dụng mô hình Bí thư chi bộ đồng thời là Trưởng thôn hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận để giảm số lượng người hưởng phụ cấp và tinh gọn bộ máy (theo hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh).

2.2. Sắp xếp người trực tiếp tham gia hoạt động tại thôn.

- Phó bí thư chi bộ, Phó Trưởng thôn: Theo hướng dẫn của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương.

- Các hội đoàn thể: Chi hội trưởng các hội như: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên,... sẽ tiếp tục duy trì hoạt động. Tùy theo phương án của địa phương, đại diện các chi hội, chi đoàn kiện toàn lại Ban công tác mặt trận cơ sở.

- Lực lượng an ninh trật tự ở cơ sở: Các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó và tổ viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở sẽ được cơ cấu, sáp nhập lại hoặc điều chỉnh địa bàn phụ trách tương ứng với ranh giới thôn mới.

- Y tế viên kiêm Dân số ở thôn: Theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền và ngành chuyên môn.

2.3. Sắp xếp các đối tượng khác và tổ chức đảng, đoàn thể

Tổ chức Đảng: Xây dựng Phương án sắp xếp kiện toàn chi bộ thôn, chức danh Bí thư, Phó Bí thư chi bộ.

Các tổ chức chính trị - xã hội: Tiến hành hợp nhất các chi đoàn, chi hội trực thuộc các đoàn thể tại các thôn cũ thành các tổ chức thống nhất trực thuộc đoàn thể cấp xã.

Người hưởng phụ cấp, hỗ trợ hàng tháng: Lực lượng an ninh trật tự ở cơ sở/Các thành viên Y tế kiêm Dân số ở thôn... được rà soát, cơ cấu lại số lượng cho phù hợp với quy mô dân số của thôn mới.

3. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người dôi dư sau sắp xếp

Đối với các trường hợp dôi dư, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong Nhân dân; đồng thời xem xét, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.

(Có phụ lục 3 kèm theo Đề án)

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ THÔN DÔI DƯ SAU SẮP XẾP (Có phụ lục 4 kèm theo Đề án)

1. Nguyên tắc sắp xếp, xử lý

Việc sắp xếp, xử lý Nhà văn hoá thôn dôi dư sau sắp xếp được thực hiện bảo đảm đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí tài sản nhà nước.

Ưu tiên lựa chọn sử dụng các Nhà văn hóa thôn hiện có phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao

và các nhiệm vụ chính trị tại địa phương, việc lựa chọn đảm bảo thuận tiện. Việc xử lý tài sản dôi dư phải phù hợp với quy hoạch, điều kiện thực tế và nhu cầu sử dụng của Nhân dân trên địa bàn.

2. Hiện trạng nhà văn hoá thôn trước sắp xếp

- Trước khi thực hiện sắp xếp, trên địa bàn xã có 24 Nhà văn hóa (hiện nay có 01 thôn chưa có nhà văn hóa: *Quyết Tiến (Chi Lăng)*).

- Sau sắp xếp, số lượng Nhà văn hóa sử dụng làm trụ sở của thôn mới là 17 công trình; (số lượng nhà văn hóa tiếp tục sử dụng phục vụ hoạt động cộng đồng của thôn mới là: 07 công trình).

- Số lượng nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp là: 07 công trình

3. Phương án xử lý trụ sở dôi dư

Đối với các Nhà văn hóa dôi dư sau sắp xếp, UBND xã dự kiến thực hiện phương án xử lý như sau:

+ Đối với Nhà văn hóa còn bảo đảm điều kiện sử dụng:

Tiếp tục sử dụng làm nơi sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp của cụm dân cư; địa điểm sinh hoạt các chi hội đoàn thể; nơi tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao hoặc phục vụ các nhiệm vụ khác của địa phương.

+ Đối với Nhà văn hóa xuống cấp, không đáp ứng yêu cầu sử dụng:

Thực hiện rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét thanh lý, điều chuyển hoặc xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản công.

+ Đối với nhà văn hóa có vị trí phù hợp:

Xem xét chuyển đổi công năng sử dụng phục vụ mục đích công cộng như: điểm sinh hoạt cộng đồng, thư viện, điểm vui chơi cho trẻ em, nơi hội họp tổ liên gia, tổ an ninh tự quản hoặc các mục đích phục vụ dân sinh khác.

Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà văn hóa thôn dôi dư sau sắp xếp; phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài sản công bảo đảm đúng quy định.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Lộ trình sắp xếp, tổ chức lại.

1.1. Rà soát, xây dựng, ban hành Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

- Căn cứ tình hình thực tế về tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn xã; thực trạng quy mô số hộ gia đình, đặc điểm dân cư, điều kiện địa lý, yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, các tiêu chí và nguyên tắc thành lập thôn, UBND xã thực hiện rà soát, xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại đối với các thôn chưa bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư.

- Báo cáo, xin ý kiến Đảng ủy cùng cấp, hoàn thiện phương án gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 28/5/2026(*Đã hoàn thành*).

1.2. Xây dựng, ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã

- Trên cơ sở Kế hoạch số 197/KH-UBND, ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026 và Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh; UBND xã xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thần Khê năm 2026.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 05/6/2026.

- Ủy ban nhân dân xã tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng ủy xã xem xét, cho ý kiến về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn năm 2026 trên địa bàn xã.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 06/6/2026.

- Căn cứ ý kiến đồng ý chủ trương của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thần Khê năm 2026 để Hệ thống chính trị và các thôn có cơ sở triển khai thực hiện.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 08/6/2026.

1.3. Xây dựng Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân

- Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn bằng hình thức phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở;

- Tổng hợp, tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến tham gia của nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; xây dựng Báo cáo và hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 24/6/2026.

1.4. Thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn của UBND xã tại Hội đồng nhân dân xã

- UBND xã hoàn thiện hồ sơ theo quy định, trình Hội đồng nhân dân xã thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn của địa phương tại kỳ họp Hội đồng nhân dân xã theo quy định.

- Trên cơ sở hồ sơ, Đề án do UBND xã trình, Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn tại kỳ họp gần nhất.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 28/6/2026

VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP THÔN

1. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã:

- Tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể hội viên, đoàn viên và Nhân dân về kế hoạch, Đề án sắp xếp lại các thôn. Phối hợp UBND xã thực hiện lấy ý kiến cử tri về Đề án sắp xếp các thôn.

- Tham gia giám sát quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác kiện toàn tổ chức hội, đoàn thể tại các thôn sau sắp xếp.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Tham mưu UBND xã xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã trình Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND xã xin chủ trương thực hiện.

- Tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã. Hướng dẫn các thôn tổ chức lấy ý kiến nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn, hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tham mưu UBND xã báo cáo kết quả họp thôn và hoàn thiện hồ sơ trình Thường trực HĐND thông qua Đề án và ban hành Nghị quyết.

- Tham mưu UBND xã dự toán kinh phí thực hiện.

- Tham mưu thực hiện việc bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn; giải quyết chế độ chính sách đối với các trường hợp dôi dư theo quy định.

3. Phòng Kinh tế:

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội lập dự toán, thẩm định dự toán và tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện, hướng dẫn thanh quyết toán theo quy định.

- Báo cáo chi tiết về quy mô diện tích, sơ đồ của các thôn sau khi thực hiện Đề án sắp xếp các thôn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo quản lý, sử dụng, xử lý Nhà văn hóa và tài sản công tại các thôn dôi dư sau sắp xếp bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Hội đồng nhân dân xã tổ chức kỳ họp lấy ý kiến đại biểu HĐND xã thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

5. Đối với các thôn:

Thông tin, tuyên truyền rộng rãi đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thôn hiểu rõ ý nghĩa, mục đích của việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; tổ chức triển khai lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình đúng theo quy định, báo cáo kết quả tổ chức lấy ý kiến cho cơ quan có thẩm quyền.

Phối hợp, chuẩn bị công tác nhân sự đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn (Trưởng thôn, Bí thư chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận), người trực tiếp tham gia công tác ở thôn, tổ viên an ninh, trật tự ở cơ sở, y tế viên kiêm dân số khi tiến hành sắp xếp lại thôn; phối hợp giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp hiện hành; việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã là cần thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Sau khi thực hiện sắp xếp, quy mô thôn phù hợp hơn với điều kiện thực tế của địa phương; góp phần tinh giản đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản công, giảm chi ngân sách nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước tại địa bàn dân cư. Đồng thời, việc sắp xếp cũng góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị các cơ quan chuyên môn cấp trên quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Đề nghị xem xét, bố trí kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác sắp xếp; giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các đối tượng dôi dư sau sắp xếp theo quy định hiện hành.

- Đề nghị có hướng dẫn cụ thể đối với việc quản lý, sử dụng và xử lý trụ sở, nhà văn hóa, tài sản công dôi dư sau sắp xếp nhằm bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hỗ trợ người dân chuyển đổi, đính chính các loại giấy tờ sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Thần Khê năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Thần Khê kính trình HĐND xã phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT. ĐU, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị;
- Công thông tin điện tử, Đài TT xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Diễn